TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 317/2022/HS-ST
Ngày: 06/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diệp Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Trồi và bà Lê Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN DUY T, sinh năm 1976; Giới tính: Nam. HKTT: thôn T, xã T, huyện Thanh, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy T và bà Lê Thị T; Có vợ là Nguyễn Thu H và 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011). Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 1851/HSST ngày 11/12/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù, về tội "Cướp tài sản của công dân". Được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 01/9/2000 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN QUANG L, sinh năm 1972; Giới tính: Nam. HKTT: tổ dân phố 3, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: số 308 Y, tổ dân phố T, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Kim S và bà Ngô Thị S; Có vợ là Nguyễn Thị Thu H và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1996). Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2022 đến ngày 23/8/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T và Nguyễn Quang L là bạn quen biết ngoài xã hội. Khoảng 14 giờ ngày 17/8/2022, T điều khiển xe máy SCR BKS: 30F1-9420 từ Thanh Oai đến nhà L ở số 308 Y, tổ dân phố T, phường D chơi. Tại đây, T nảy sinh ý định sử dụng mua ma tuý nên nói với L là "anh biết chỗ nào bán ma túy đá đi mua hộ em", L đồng ý. Sau L đi xe máy của T chở T ngồi sau, trên đường đi T đưa cho L 1.500.000 đồng để mua ma túy. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 18 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội, L dừng xe bảo T xuống xe đứng chờ và tiếp tục điều khiển xe đi đến đầu ngõ 45 Định Công Thượng để gặp và mua của một người nam giới không quen biết được 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với giá 1.500.000 đồng. Mua xong, L đi xe ra chỗ T chờ và đưa cho T túi ma túy đá. T cầm rồi cất túi ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc và rủ L tìm nơi cùng sử dụng, L từ chối và bảo đi về nhà.

Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe chở T về đến trước số nhà 106 Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông thì bị Công an phường La Khê, quận Hà Đông phối hợp với tổ công tác Y11/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ:

- Thu trong túi áo khoác bên phải đang mặc của T 01 túi nilong kích thước (4x7,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SCR màu trắng BKS: 30F1-9420, số khung LWBTDH10771050872, số máy WH150MH07L06143.

Ngày 17/8/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ ở trên. Tại bản kết luận giám định số 5819/KL-KTHS ngày 25/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,487 gam".

Về nguồn gốc ma tuý: Nguyễn Quang L khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu ngõ 45 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Ngoài lời khai của L không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Đối với 01 xe máy Honda SCR màu trắng BKS: 30F1-9420, số khung LWBTDH10771050872, số máy WH150MH07L06143 bị thu giữ: Nguyễn Duy T khai là xe của T mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Khương Thượng, quận Thanh Xuân, khi mua xe không có giấy tờ. Kết quả tra cứu xe đăng ký tên Phạm Thị Kim Oanh, sinh năm 1980, trú tại: 311E3, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị Oanh đã bán xe (cả đăng ký xe) cho người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Khương Thượng, quận Thanh Xuân vào tháng 8/2021; xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu vào các ngày 04/10, 05/10 và 07/10/2022 nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 281/CT-VKS-HĐ ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố: Nguyễn Duy T và Nguyễn Quang L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

***Tại phiên tòa*:** Các bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Duy Tuấn từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Quang L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý đã thu giữ của các bị cáo là vật chứng của vụ án. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SCR màu trắng BKS: 30F1-9420, số khung LWBTDH10771050872, số máy WH150MH07L06143 nếu sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày đăng báo không tìm được chủ sở hữu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/8/2022, tại khu vực trước số nhà 106 Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Nguyễn Quang L điều khiển xe máy SCR BKS: 30F1-9420 chở Nguyễn Duy T ngồi sau và T có hành vi cất giấu để sử dụng trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,487 gam (nguồn gốc ma túy do L mua hộ), chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường La Khê phối hợp với tổ công tác Y11/141 Công an TP Hà Nội phát hiện, bắt quả tang.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Quang L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, trong đó Nguyễn Duy Tuấn là người khởi xướng, rủ rê và đưa cho L tiền để L đi mua ma túy về cùng sử dụng với T. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Duy T có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Quang L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của các bị cáo là chất cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SCR màu trắng BKS: 30F1-9420, số khung LWBTDH10771050872, số máy WH150MH07L06143 là phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước nếu sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày đăng báo không tìm được chủ sở hữu.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy T** và **Nguyễn Quang L** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma tuý**.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy T** 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang L** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày ngày 18/8/2022 đến ngày 23/8/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy của Công an TP Hà Nội, các mép dán có chữ ký của Nguyễn Duy T, Nguyễn Quang L, cán bộ Nguyễn Thanh Cao, Lê Đức Hoan và giám định viên Trần Huy Vũ.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SCR màu trắng BKS: 30F1-9420, số khung LWBTDH10771050872, số máy WH150MH07L06143 nếu sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày đầu tiên đăng báo (04/10/2022) mà không tìm được chủ sở hữu.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa của Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án quận Hà Đông, Hà Nội)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I, Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Duy Tuấn và Nguyễn Quang L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

Tm. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Diệp Linh